

Số: 01/2021/QĐST-DS

Si Ma Cai, ngày 07 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
V/v “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SI MA CAI, TỈNH LÀO CAI**

***Thành P giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Ông Tống Duy Toán

***Thư ký phiên họp:*** Ông Trịnh Ngọc Long - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên họp:*** Bà Dương Thị Hồng Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 11/2020/TLST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2021/QĐST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Anh Giàng Seo P, năm sinh 1988

***Địa chỉ nơi cư trú:*** Thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

***Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích:*** Chị Sùng Thị S, năm sinh 1988

***Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích:*** Thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự trình bày: Anh Giàng Seo P và chị Sùng Thị S tự nguyện về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2008, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi cưới, anh P và chị S sống cùng cha mẹ đẻ anh P là ông Giàng Seo C và bà Tráng Thị S ở thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Lào Cai, đến tháng 6/2009 thì anh P và chị S chuyển ra ở riêng. Không biết vì lý do gì mà tháng 01/2010 (ngày anh P không nhớ), chị S bỏ đi đâu không ai biết và đến giờ không có tin tức gì. Anh P đã đi tìm ở nhà bố mẹ vợ và tìm ở nhiều nơi nhưng vẫn không có tin tức gì của chị S. Vì vậy, anh P mới quyết định làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố chị S mất tích, để làm căn cứ cho anh P giải quyết về các mối quan hệ hôn nhân gia đình sau này. Nay anh P yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố chị S mất tích và ra quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là chị S đã bỏ nhà đi từ tháng 01/2010 (ngày anh P không nhớ) đến nay không có tin tức gì.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Si Ma Cai nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi Tòa án thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, Tòa án đã thực hiện đúng các quy định về thủ tục giải quyết việc dân sự. Ngay sau khi Tòa án ra Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự, thì người yêu cầu có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, nên Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt người yêu cầu theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu tuyên bố một người mất tích: Kèm theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự anh P đã nộp các tài liệu, chứng cứ để chứng minh chị S đã biệt tích 02 năm liền trở lên mà không có tin tức xác thực về việc chị S còn sống hoặc đã chết và anh P cũng đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm chị S, nhưng đều không có kết quả. Sau đó, Tòa án ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị S thì đã được được đăng trên báo Công lý trong ba số báo liên tiếp (96,97,98 ra các ngày 27/11/2020 và ngày 02,04/12/2020) và nhấn tìm chị S phát sóng trên Trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền thông (VOV AMS) ba lần trong ba ngày liên tiếp (17 giờ 30 phút các ngày 28,29,30/11/2020), nhưng chị S không trở về và cũng không có tin tức xác thực chị S còn sống. Vì vậy, việc anh P yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố chị S mất tích là có căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên cần được chấp nhận.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Sau khi Tòa án ra Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự, anh P đã nộp đơn đề nghị Tòa án miễn nộp toàn bộ tiền lệ phí dân sự và cung cấp văn bản xác nhận anh P là người đồng bào dân tộc thiểu số đang cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Xét đề nghị của anh P là có căn cứ, phù hợp với khoản 1 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12, khoản 4,5 Điều 16 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nên cần được chấp nhận.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 149, khoản 2 Điều 367, Điều 369, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12, khoản 4,5 Điều 16 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về yêu cầu tuyên bố một người mất tích: Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của người yêu cầu giải quyết việc dân sự anh Giàng Seo P. Tuyên bố chị Sùng Thị S, năm sinh 1988, địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Lào Cai mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Giàng Seo P được miễn nộp toàn bộ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

- Về tiền tạm ứng lệ phí: Hoàn trả lại cho anh Giàng Seo P số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AB/2012/0003868 ngày 19/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, tính từ ngày họ nhận được quyết định này.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Si Ma Cai (2);
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- CCTHADS huyện Si Ma Cai;
- UBND xã S, huyện S, T. Lào Cai;
- Lưu: HSVDS, THS (3).

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**  
***(Đã ký và đóng dấu)***

**Tổng Duy Toán**